

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG LÁT
TỈNH THANH HOÁ**

Bản án số: 66/2022/HS-ST
Ngày 14/11/2022.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Thuận và Ông Gia Văn Tính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 14/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 19/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXXST-HS ngày 01/11/2022, đối với bị cáo:

Thào A V; Sinh năm 1966. Tên gọi khác: Không.

Quê quán: Xã Chiềng Ân, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Nơi ĐKKHKT: Bản Pá Búa, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.
Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công Giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thào A L (đã chết); Con bà: Cứ Thị D, sinh năm: 1940. Vợ: Cứ Thị B, sinh năm: 1964, bị cáo có 07 người con lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 2002.

Hiện vợ và các con của bị cáo đang ở bản Pá Búa, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/6/2011 bị cáo bị TAND huyện Mường Lát xử phạt 08 năm tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã chấp hành xong án phí.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/6/2022 chuyển tạm giam ngày 22/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Thào A C, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Bản Pá Búa, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Hà Văn K – Chi nhánh số 1 – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 16/6/2022, tại khu vực bản Nà Ôn, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, Thào A V, sinh năm 1966, trú tại Bản Pá Búa, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, bị Tổ công tác Đoàn Biên phòng Trung Lý – Bộ chỉ huy BDBP tỉnh Thanh Hóa bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 04 túi nilon, gồm 01 túi nilon màu xanh chứa 200 viên nén hình trụ tròn màu hồng trên bề mặt các viên đều có ký hiệu chữ “WY” và 02 viên nén hình trụ tròn màu xanh trên bề mặt các viên đều có ký hiệu chữ “A”, 01 túi nilon màu trắng chứa 98 viên nén hình trụ tròn màu hồng trên bề mặt các viên đều có ký hiệu chữ “WY” và 01 viên nén hình trụ tròn màu xanh trên bề mặt có ký hiệu chữ “A” và 02 túi nilon màu trắng chứa các cục màu trắng ngà, bị cáo khai nhận đó là ma túy. Ngoài ra, bị cáo còn bị thu giữ 01 con dao nhọn bằng kim loại, cán bằng gỗ, dài 37 cm, 01 điện thoại di động dạng cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe: SIRIUS, màu sơn: Xám đen, BKS: 36B5-804.27, số máy: E3X9E-057857, số khung: RLCUE3240HY020956, điện thoại và xe đều đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Thào A V khai nhận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 14/6/2022, khi bị cáo đang ở nhà tại bản Pá Búa, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, thì có 02 người đàn ông dân tộc Thái không biết tên tuổi và địa chỉ đến nhà bị cáo chơi, sau đó một người đàn ông dân tộc Thái ở bản Lìn, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, cũng vào nhà bị cáo. Một trong hai người đàn ông dân tộc Thái đến trước đã hỏi bị cáo là: “Có đi mua hộ ma túy cho người này được không?” thì bị cáo đồng ý và cho người đàn ông này số điện thoại của bị cáo để liên lạc. Sau đó cả ba người đàn ông dân tộc Thái đi về. Khoảng 08 giờ, ngày 16/6/2022, người đàn ông dân tộc Thái có số điện thoại của bị cáo đã gọi điện cho bị cáo và hỏi “Có đi mua ma túy được hay không?” bị cáo trả lời “Mang tiền lên sân bóng bản Pá Búa, xã Trung Lý để tôi đi”. Sau đó người đàn ông dân tộc Thái đến điểm hẹn đưa cho bị cáo 2.000.000 VNĐ để nhờ bị cáo đi mua ma túy giúp và hứa nếu mua được ma túy thì sẽ chia cho bị cáo một ít để sử dụng. Bị cáo cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô đi từ bản Pá Búa, xã Trung Lý, huyện Mường Lát đến khu Kéo Cưa, thuộc bản Táo, xã Trung Lý, huyện Mường Lát thì gặp và mua ma túy với một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với số tiền 2.000.000 VNĐ. Nhận được ma túy, bị cáo bỏ vào cốp xe mô tô rồi đi về, khi đến khu vực bản Nà Ôn, xã Trung Lý, huyện Mường Lát thì bị Tổ công tác Đoàn Biên phòng Trung Lý phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 2166/KL - KTHS ngày 18/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 200 (Hai trăm) viên nén màu hồng hình trụ tròn, ký hiệu WY đựng trong túi nilon màu xanh của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 17,835g (mười bảy phẩy tám ba lăm gam) loại: Methamphetamine.

- 02 (Hai) viên nén hình trụ tròn màu xanh trên bề mặt các viên có ký hiệu “A” đựng trong túi nilon màu xanh của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,193 g (Không phẩy một chín ba gam) loại: Methamphetamine.

- 98 (Chín tám) viên hình trụ tròn màu hồng trên bề mặt các viên nén có ký hiệu “WY” đựng trong túi nilon màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 8,653g (Tám phẩy sáu năm ba gam) loại: Methamphetamine.

- 01 (Một) viên nén hình trụ tròn màu xanh trên bề mặt viên nén có ký hiệu “A” đựng trong túi nilon màu xanh của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,096 g (Không phẩy không chín sáu gam) loại: Methamphetamine.

- Các cục bột màu trắng ngà đựng trong 02 túi nilon màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 11,194g (Mười một phẩy một chín tư gam) loại: Heroine.

Tổng khối lượng ma túy thu được của Thào A V là 38,634g (Ba tám phẩy sáu ba tư gam).

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, anh Thào A C trình bày: Chiếc xe máy cơ quan thu giữ khi bắt bố anh là Thào A V là xe của anh, anh mua mới năm 2017, đăng ký tên Thào A C, nhưng hiện tại đang bị mất đăng ký xe. Ngày 16/6/2022 bố anh là Thào A V hỏi mượn xe máy của anh đi công việc, việc Thào A V dùng xe đi mua ma túy anh không hề hay biết. Gia đình anh có chiếc xe máy là tài sản giá trị nhất, làm phương tiện đi lại cho cả gia đình. Anh đề nghị được xin lại chiếc xe máy này.

Bản cáo trạng số: 66/CT-VKS-ML ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng biện pháp ép cung, bức cung hay nhục hình, không ai xúi giục hay ép buộc nhận tội thay người khác. Bị cáo khai, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy trái phép là vi phạm pháp luật và bị Nhà Nước nghiêm cấm nhưng do không tìm chế được bản thân nên đã cố tình phạm tội. Bị cáo công nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu là đúng, không khai báo thêm tình tiết mới.

Tranh luận và luận tội: Tại phiên tòa. Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về điều luật: Áp dụng: Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51; Điểm h khoản 3 Điều 249; Điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo từ 11 năm tháng đến 11 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo làm nghề trồng trọt, thu nhập không ổn định, thuộc diện hộ nghèo, nên không có tính khả thi.

Về vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước Việt nam cấm lưu hành, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động dạng cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn, cán gỗ có chiều dài 37 cm đã qua sử dụng.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe: SIRIUS, màu sơn: Xám đen, BKS: 36B5-804.27, số máy: E3X9E-057857, số khung: RLCUE3240HY020956. Sau khi xác định được đây là tài sản hợp pháp của Thào A C, sinh năm: 1994, trú tại: Bản Pá Búa, xã Trung Lý, huyện Mường Lát. Xét thấy Chu không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Thào A V, nên cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã trả lại xe cho Thào A C theo quy định.

Về án phí: Bị cáo có tội, thuộc trường hợp được miễn án phí nên không phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không thay đổi, bổ sung thêm gì làm thay đổi nội dung vụ án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa đồng tình với quan điểm truy tố của VKS về tội danh điều luật áp dụng và khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ TNHS mà đại diện VKS thực hành quyền công tố đã đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa. Người bào chữa cho rằng, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình còn là hộ nghèo, nên đề nghị HĐXX xem xét, xử bị cáo mức án từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm tù là phù hợp, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo nhận tội, đồng tình với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, không thay đổi, bổ sung thêm gì làm thay đổi nội dung vụ án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS.

Tại phiên tòa, anh Thào A C vắng mặt.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của bị cáo là sai trái với pháp luật, do bản thân là người nghiện chất ma túy. Mong Hội đồng xét xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội, trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng: Trong giai đoạn tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Lát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến vắng mặt. Bị cáo, người bào chữa và vị đại diện Viện kiểm sát không đề nghị triệu tập những người này đến phiên tòa. HĐXX xét thấy, người chứng kiến đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại được chiếc xe máy, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292 BLTTHS, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[2]. Chứng cứ xác định có tội, không có tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến, kết luận giám định và chứng cứ khác trong hồ sơ, đủ cơ sở khẳng định: Ngày 16/6/2022, bị cáo cầm 2.000.000đ của người đàn ông không quen biết, đi mua ma túy cho những người dân tộc Thái ở bản Lìn, xã Trung Lý, bị cáo không biết tên, tuổi. Sau đó bị cáo lên khu Kéo Cưa, thuộc bản Táo, xã Trung Lý thì gặp và mua của một người đàn ông dân tộc Mông một lượng ma túy với số tiền là 2.000.000đ. Trên đường về thì bị cáo bị bắt giữ. Việc bị cáo khai báo là mua giúp ma túy cho người dân tộc Thái ở bản Lìn, xã Trung Lý, nhưng bị cáo không chứng minh được, bản thân bị cáo cũng là người nghiện chất ma túy. Do đó, việc bị cáo tàng trữ Methamphetamine và Heroine có tổng khối lượng là **38,634g** (Ba tám phẩy sáu ba tư gam) với mục đích sử dụng, bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khối lượng ma túy thu giữ đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự”, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, vì bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khối lượng ma túy thu giữ nhiều, thuộc khung hình phạt đến 15 năm tù. Bị cáo biết ma túy là chất gây

nghiện, bị pháp luật nghiêm cấm, khi sử dụng sẽ phải phụ thuộc hoàn toàn vào ma túy, ma túy còn hủy hoại thể chất, tinh thần và đồng thời cũng là tác nhân phát sinh các tội phạm khác, nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ với mục đích sử dụng, hành vi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thái độ ăn năn hối cải nên HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 07/6/2011 bị cáo bị TAND huyện Mường Lát xử phạt 08 năm tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã chấp hành xong án phí. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, tu dưỡng, rèn luyện thành người công dân tốt, lại tiếp tục lâm vào con đường nghiện ngập cái chết trắng và phạm tội.

Với các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì HĐXX sẽ xem xét, xử bị cáo một mức án nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, để răn đe, phòng ngừa chung, để cảnh tỉnh những ai đã và đang có ý định phạm tội.

[5]. Xét về hình phạt:

Hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để răn đe, phòng ngừa, đồng thời để bị cáo có thời gian cai nghiện chất ma túy; Thấy rằng đề nghị về hình phạt của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với hành vi phạm tội, khối lượng chất ma túy thu giữ, đủ sức răn đe, phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cho thấy bị cáo làm nghề trồng trọt thu nhập không ổn định gia đình còn là hộ nghèo. Nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Xét về vật chứng trong vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 điện thoại di động dạng cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen, đây là công cụ, phương tiện phạm tội, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

Đối với 01 con dao nhọn, cán gỗ có chiều dài 37 cm, đây không phải là công cụ, dụng cụ phạm tội, nhưng không còn giá trị sử dụng, bị cáo cũng không muốn nhận lại tài sản này, nên tịch thu tiêu hủy.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT đã trả lại 01 chiếc xe máy cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thào A C.

[7]. Xét về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, làm nương rẫy, thuộc diện hộ nghèo, nên HĐXX miễn án phí hình sự cho bị cáo.

[8]. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

[9]. Các nhận định khác:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo, thì Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xác minh làm rõ, vì bị cáo không biết tên, tuổi và địa chỉ của người này.

Đối với: 03 người đàn ông dân tộc Thái đến gặp bị cáo vào ngày 14/6/2022 (như lời khai của bị cáo), trong đó có 01 người nhờ bị cáo đi mua ma túy; một người bị cáo khai ở bản Lìn, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh, nhưng tại bản Lìn, xã Trung Lý không có người nào có đặc điểm như lời khai của bị cáo, 02 người còn lại thì Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xác minh làm rõ vì bị cáo không biết tên, tuổi, đại chỉ của những người này.

Đối với các cuộc gọi vào điện thoại của Thào A V, trong khoảng thời gian từ 14/6/2022 đến 16/6/2022, trong đó có cuộc gọi của người đã nhờ bị cáo đi mua ma túy thì bị cáo không còn nhớ, cơ quan CSĐT đã thu giữ List (lịch sử cuộc gọi) điện thoại gửi Tập đoàn Công nghệ Viễn thông Quân đội Viettel để xác minh, nhưng chưa có kết quả. Cơ quan CSĐT sẽ tiếp tục xác minh, khi nào có đủ căn cứ thì xử lý theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Điều h khoản 3 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điều s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Về tội danh: Tuyên bị cáo **Thào A V** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Thào A V 11** (Mười một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (16/6/2022).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động dạng cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng;

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn, cán gỗ có chiều dài 37 cm, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: Phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành sau giám định ghi vụ Thào A V được dán kín, niêm phong bởi

các chữ ký ghi rõ họ tên của Lê Minh T, Trần Thị Thúy H, Lâm Tiến D và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Vật chứng kê trên đang lưu giữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 08/2023/TV-CCTHADS ngày 18/10/2022 giữa Công an huyện Mường Lát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa

Về án phí: Căn cứ: Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên, miễn tiền án phí HSST cho bị cáo Thào A V.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Căn cứ Điều 331, Điều 333, Điều 336, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai, có mặt bị cáo và người bào chữa; Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự căn cứ Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Phòng KTNV, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân H. Mường Lát;
- Phòng 7 - VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT- Công an H. Mường Lát;
- Nhà tạm giữ Công an H. Mường Lát;
- CQ THAHS - CA huyện Mường Lát;
- Phòng hồ sơ - Công an H. Mường Lát;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND xã Trung Lý, huyện Mường Lát;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Dũng

